

Số: 97/2026/QĐST-HNGĐ

Khánh Hòa, ngày 25 tháng 6 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 125/2026/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Trương Hoài P**, sinh năm 1987. CCCD số: 094087010795 cấp ngày 12/4/2022. Địa chỉ: **Khu V, phường N, thành phố Cần Thơ**.

- Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Lan Kim T**, sinh năm 1993. CCCD số 058193006058 cấp ngày 23/02/2022. Địa chỉ: **thôn G, xã X, tỉnh Khánh Hòa**.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn ông **Trương Hoài P** và bà **Nguyễn Thị Lan Kim T**.**

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Ông **Trương Hoài P** và bà **Nguyễn Thị Lan Kim T** tự nguyện thỏa thuận giao cho ông **P** có quyền và nghĩa vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 01 người con chung là cháu **Trương Nguyễn Hoài N**, sinh ngày 03/8/2013, bà **T** có quyền và nghĩa vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 01 người con chung là cháu **Trương Nguyễn Thiên K**, sinh ngày 30/9/2021. Ông **Trương Hoài P** và bà **Nguyễn Thị Lan Kim T** không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông **Trương Hoài P** và bà **Nguyễn Thị Lan Kim T** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông **Trương Hoài P** đồng ý chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (ba

trăm nghìn đồng) ông P đã đóng tạm ứng án phí, lệ phí tòa án theo biên lai thu số 0002290 ngày 31/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Trả lại cho ông Trương Hoài P 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực 6 – Khánh Hòa;
- Phòng THADS Khu vực 6 – Khánh Hòa;
- Đương sự;
- UBND phường Ngã Năm, TP. Cần Thơ  
(GCNKH số 32/2013, quyển số 3/2012)
- Lưu: Hồ sơ vụ án; án văn.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Đinh Thị Thành**